

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ Q
TỈNH QUẢNG NINH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 23/2019/HNGĐ-ST
Ngày: 28/6/2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ Q- TỈNH QUẢNG NINH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phan Hùng

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Đỗ Thị Kim Chinh và ông Đàm Chí Thân

Thư ký phiên tòa: Bà Vũ Thị Thảo, Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Q

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Q - Tỉnh Quảng Ninh tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Đăng Viện, kiểm sát viên

Ngày 28 tháng 6 năm 2019 tại Hội trường xét xử Toà án nhân dân thị xã Q, tỉnh Quảng Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 47/2019/TLST-HNGĐ ngày 02/4/2019 về việc "Tranh chấp hôn nhân và gia đình" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 23/2019/QĐST-HNGĐ ngày 23 tháng 5 năm 2019 và Quyết định hoãn phiên tòa số 16/2019/QĐST- HNGĐ ngày 10/6/2019 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Lê Thị M, sinh năm 1987

Nơi ĐKKHKT: Xóm 2, xã TP, thị xã Q, tỉnh Quảng Ninh. Nghề nghiệp: Không. Vắng mặt tại phiên tòa, có đơn xin xét xử vắng mặt.

Bị đơn: Anh Hoàng Văn S, sinh năm 1985

Nơi ĐKKHKT: Xóm 2, xã TP, thị xã Q, tỉnh Quảng Ninh. Nghề nghiệp: Không. Vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Tại Đơn khởi kiện và Bản tự khai của nguyên đơn chị Lê Thị M thể hiện: Chị Lê Thị M và anh Hoàng Văn S đăng ký kết hôn với nhau vào ngày 08/02/2007 tại UBND xã TP, thị xã Q - Tỉnh Quảng Ninh trên cơ sở tự nguyện. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống hạnh phúc đến khoảng tháng 8 năm 2018 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân do anh S không tu chí làm ăn, ham chơi

cờ bạc. Vì trước kia con còn nhỏ nên chị M đã chịu đựng nhiều năm để mong muốn anh S sửa chữa nhưng anh S vẫn không thay đổi. Hiện tại anh S đã đi làm xa, hai người đã sống ly thân nhau, không ai quan tâm tới ai. Mâu thuẫn vợ chồng đã được gia đình động viên khuyên giải nhưng không thành. Nay chị M nhận thấy tình cảm của chị và anh S không còn, không có khả năng hàn gắn, mục đích hôn nhân không đạt được nên chị đề nghị Tòa án giải quyết ly hôn với anh Hoàng Văn S

Về con chung : Trong thời gian chung sống chị Lê Thị M và anh Hoàng Văn S có 02 con chung là Hoàng Gia B, sinh ngày 30/10/2007 và Hoàng Duy K, sinh ngày 25/11/2012. Chị Lê Thị M đề nghị được nuôi dưỡng cả 02 con chung và không yêu cầu anh S phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản chung và nợ chung : Không có.

*) Bị đơn anh Hoàng Văn S đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng không đến Tòa án làm việc và không có quan điểm về nội dung vụ án.

Tại các Biên bản lấy lời khai ngày 08/4/2019 của con chung Hoàng Gia B, sinh ngày 30/10/2007. Cháu Hoàng Gia B có ý kiến nếu bố mẹ ly hôn thì cháu B có nguyện vọng được ở cùng mẹ Lê Thị M.

Tại Biên bản xác minh, biên bản làm việc ngày 13/5/2019 thể hiện: Chị Lê Thị M và anh Hoàng Văn S có đăng ký kết hôn vào ngày 08 tháng 02 năm 2007 tại UBND xã TP, thị xã Q - Tỉnh Quảng Ninh trên cơ sở hoàn toàn tự nguyện . Sau khi kết hôn chị M và anh S chung sống hạnh phúc đến tháng 8 năm 2018 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân do anh S ham chơi cờ bạc, không tu chí làm ăn. Hai vợ chồng thường xuyên xảy ra cãi vã, to tiếng, cuộc sống chung không có hạnh phúc. Mâu thuẫn của anh S chị M đã được hai bên gia đình, thôn xóm tiến hành hòa giải nhưng không có kết quả. Từ đầu năm 2019 anh S đi làm xa, hai người đã sống ly thân nhau, thỉnh thoảng anh S mới về qua nhà.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Q- Tỉnh Quảng Ninh tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến: Về việc chấp hành pháp luật và tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Thư ký và Hội thẩm nhân dân từ khi thụ lý vụ án cho đến khi Nghị án đã thực hiện đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Nguyên đơn đã thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ của mình trước pháp luật, bị đơn chưa thực hiện đúng nghĩa vụ của mình.

Đường lối giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Lê Thị M. Xử cho chị Lê Thị M được ly hôn anh Hoàng Văn S. Giao 02 con chung là Hoàng Gia B, sinh ngày 30/10/2007 và Hoàng Duy K, sinh ngày 25/11/2012 cho chị Lê Thị M trực tiếp nuôi dưỡng đến khi các con chung đủ 18 tuổi. Anh Hoàng Văn S không phải cấp dưỡng nuôi con chung; có quyền qua lại, thăm nom, chăm sóc giáo dục con chung không ai được ngăn cản.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án , được thẩm tra tại phiên tòa và kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Chị Lê Thị M và anh Hoàng Văn S đăng ký kết hôn với nhau vào ngày 08/02/2007 tại UBND xã TP, thị xã Q - Tỉnh Quảng Ninh trên cơ sở tự nguyện. Tuy nhiên, sau khi kết hôn cuộc sống chung vợ chồng không hạnh phúc từ tháng 8 năm 2018 đến nay, hai người đã sống ly thân. Do mâu thuẫn vợ chồng chị Lê Thị M xin ly hôn anh Hoàng Văn S. Hội đồng xét xử thấy: Mâu thuẫn vợ chồng của chị M và anh S đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài. Hai người đã sống ly thân, không quan tâm đến nhau. Anh S không làm gì để níu kéo, hàn gắn tình cảm vợ chồng. Chị Lê Thị M xin ly hôn anh Hoàng Văn S là có căn cứ nên Hội đồng xét xử chấp nhận, xử cho chị Lê Thị M được ly hôn anh Hoàng Văn S.

[2] Về con chung: Trong thời gian chung sống chị Lê Thị M và anh Hoàng Văn S có 02 con chung là Hoàng Gia B, sinh ngày 30/10/2007 và Hoàng Duy K, sinh ngày 25/11/2012. Nguyên đơn chị Lê Thị M có quan điểm xin được nuôi cả 02 con chung và không đề nghị anh Hoàng Văn S cấp dưỡng nuôi các con chung. Bị đơn anh Hoàng Văn S đã được Tòa án triệu tập nhiều lần không đến Tòa án giải quyết và cũng không có quan điểm về con chung. Con chung Hoàng Duy K chưa đủ 07 tuổi, con chung Hoàng Gia B có ý kiến nếu bố mẹ ly hôn thì có nguyện vọng được ở cùng mẹ. Do đó, Hội đồng xét xử thấy yêu cầu nuôi cả hai con chung của chị Lê Thị M có căn cứ để chấp nhận. Cần giao hai con Hoàng Gia B, sinh ngày 30/10/2007 và Hoàng Duy K, sinh ngày 25/11/2012 cho chị Lê Thị M chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục đến tuổi thành niên (Đủ 18 tuổi). Anh Hoàng Văn S không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

[3] Về tài sản chung: Không có

[4] Về nợ chung: Không có.

[5] Về án phí dân sự sơ thẩm : Chị Lê Thị M phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ khoản 1 Điều 56; Điều 57; Điều 81; Điều 82; Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình.

Căn cứ khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 4 Điều 147; khoản 1 Điều 273; khoản 1, 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội; Luật phí và lệ phí

TUYÊN XỬ

Chấp nhận đơn khởi kiện xin ly hôn của chị Lê Thị M

Về quan hệ hôn nhân: Chị Lê Thị M được ly hôn anh Hoàng Văn S

Về con chung: Giao 02 con chung là Hoàng Gia B, sinh ngày 30/10/2007 và Hoàng Duy K, sinh ngày 25/11/2012 cho chị Lê Thị M trực tiếp chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng đến tuổi thành niên(Đủ 18 tuổi).

Anh Hoàng Văn S không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Anh Hoàng Văn S có quyền qua lại, thăm nom, chăm sóc giáo dục con chung không được ngăn cản

Về án phí dân sự sơ thẩm: Buộc chị Lê Thị M phải chịu 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm nhưng được trừ đi số tiền tạm ứng án phí là 300.000đ chị Lê Thị M đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 000.3304 ngày 02/4/2019 của Chi cục thi hành án dân sự thị xã Q- Quảng Ninh. Chị Lê Thị M đã nộp đủ tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Chị Lê Thị M, anh Hoàng Văn S có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhân:

TANDT Quảng Ninh;

VKSNDTX Q. ;

Các đương sự;

Chi cục THADS Q ;

UBND xã TP;

Lưu hồ sơ, v.p .

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

PHAN HÙNG